

참고

Lưu ý

<심각단계> 국민 행동수칙

<Giai đoạn nghiêm trọng> Nguyên tắc phòng tránh dịch

(일반국민)

(Người dân bình thường)

1. 흐르는 물에 비누로 손을 꼼꼼하게 씻으세요.
1. Rửa tay kỹ bằng xà phòng dưới vòi nước chảy.
2. 기침이나 재채기할 때 옷소매로 입과 코를 가리세요.
2. Khi ho hoặc hắt xì, dùng tay áo để che miệng và mũi.
3. 씻지 않은 손으로 눈·코·입을 만지지 마십시오.
3. Không dùng tay chưa rửa sạch sờ lên mắt, mũi, miệng.
4. 의료기관 방문 시 마스크를 착용하세요.
4. Phải đeo khẩu trang khi đến các cơ sở y tế.
5. 사람 많은 곳에 방문을 자제하여 주세요.
5. Hạn chế đi đến những nơi đông người.
6. 발열, 호흡기증상(기침이나 목아픔 등)이 있는 사람과 접촉을 피하세요.
6. Tránh tiếp xúc với người bị sốt, có các triệu chứng bệnh hô hấp (ho hoặc đau họng v.v)

(고위험군 Những người có nguy cơ mắc bệnh cao): 임신부, 65세 이상, 만성질환자*

Sản phụ, người từ 65 tuổi trở lên, bệnh nhân mắc bệnh mãn tính*

* 당뇨병, 심부전, 만성호흡기 질환(천식, 만성폐쇄성질환), 신부전, 암환자 등

* Bệnh nhân tiểu đường, bệnh tim mạch, người mắc bệnh hô hấp mãn tính (hen, bệnh phổi tắc nghẽn

mãn tính), người bị bệnh thận, người bị ung thư v.v

1. 많은 사람이 모이는 장소에 가지 마십시오.

1. Không đi tới những nơi có nhiều người tụ tập.

2. 불가피하게 의료기관 방문이나 외출시에는 마스크를 착용하십시오.

2. Trường hợp bắt buộc phải đi tới cơ sở y tế hoặc đi ra ngoài, phải sử dụng khẩu trang.

(유증상자 Người có triệu chứng) : 발열이나 호흡기증상(기침이나 목아픔 등)이 나타난 사람 **Người có biểu hiện sốt hoặc có các triệu chứng hô hấp (ho hoặc đau họng)**

1. 등교나 출근을 하지 마시고 외출을 자제해 주십시오.

1. Hạn chế không đến trường hoặc đi làm, hạn chế ra ngoài.

2. 집에서 충분히 휴식을 취하시고 **3-4**일 경과를 관찰하여 주십시오.

2. Nghỉ ngơi đủ tại nhà và quan sát 3-4 ngày.

3. **38**도 이상 고열이 지속되거나 증상이 심해지면 ① 콜센터(**☎1339**, **☎**지역번호+120), 보건소로 문의하거나 ② 선별진료소를 우선 방문하여 진료를 받으세요.

3. Nếu liên tục sốt cao từ 38 độ trở lên hoặc các triệu chứng nặng lên ☐ gọi tới số điện thoại tư vấn (**☎1339**, **☎**mã vùng + 120),

4. 의료기관 방문시 자기 차량을 이용하고 마스크를 착용하십시오.

4. Khi đến các cơ sở y tế, sử dụng xe riêng và đeo khẩu trang.

5. 진료 의료진에게 해외 여행력 및 호흡기 증상자와 접촉 여부를 알려주세요.

5. Thông báo cho cán bộ y tế về **lịch sử du lịch nước ngoài**, và **tiếp xúc với người có triệu chứng** hay không.

(국내 코로나19 유행지역)

(Các khu vực có dịch Corona 19 ở Hàn Quốc)

1. 외출 및 타지역 방문을 자제하여 주십시오.

1. Hạn chế ra ngoài và đi tới các khu vực khác.

2. 격리자는 의료인, 방역당국의 지시를 철저히 따라 주십시오.

2. Người bị cách ly phải tuân theo hướng dẫn của cán bộ y tế và cục phòng chống dịch tễ.